

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 27-5-2022

Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hà.

2. Ông Nguyễn Văn Hùng.

- T ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tùng Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 58/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 16/TB-TA ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện M, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thúy H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu phố TL, thị trấn D, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
“Có mặt”

Bị đơn: Ông Tăng Cường Y, sinh năm 1981.

Hộ khẩu Tòng trú: Khu phố TL, thị trấn D, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Địa chỉ: Ấp T, xã LT, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/02/2022; Biên bản lấy lời khai; tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thúy H trình bày:

Về hôn nhân: Bà Trần Thúy H và ông Tăng Cường Y kết hôn năm 2016, hôn nhân là tự nguyện, không bị ai ép buộc, được hai bên gia đình đồng ý và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LT, huyện M ngày 20/6/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình ông Y tại xã LT một thời gian thì chuyển về sinh sống tại khu phố TL, thị trấn D. Vợ, chồng sống chung hạnh phúc đến giữa năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau và do tính tình ông Y nóng nảy, gia trưởng nên vợ chồng khó hòa hợp. Do không thể sống chung với nhau nên hai bên đã ly thân từ tháng 01/2022 đến nay, bà H sống với gia đình mình ở khu phố TL, thị trấn D, còn ông Y về sống với gia đình ở ấp T, xã LT, huyện M. Nay bà H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng và hôn nhân không có hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà H được ly hôn ông Y.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân bà H và ông Y có 02 con chung là Tăng Anh T, sinh ngày 25/12/2016 và Tăng Gia P, sinh ngày 09/9/2019, hiện nay cháu T đang sống cùng ông Y, cháu P đang sống cùng bà H. Khi ly hôn bà H yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tăng Gia P và giao cháu Tăng Anh T cho ông Y được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai và tại các phiên hòa giải bị đơn ông Tăng Cường Y trình bày:

Về hôn nhân: Ông Tăng Cường Y và bà Trần Thúy H kết hôn năm 2016, hôn nhân là tự nguyện, không bị ai ép buộc, được hai bên gia đình đồng ý và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LT, huyện M ngày 20/6/2016. Sau khi kết hôn vợ, chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về chi tiêu trong gia đình, ông Y khuyên bà H nên tiết kiệm tiền để lo cho con. Vợ, chồng thỉnh thoảng có cãi nhau, trong lúc nóng giận không kiềm chế được ông Y có đánh bà H vài lần nhưng mọi chuyện đã qua. Sau đó tự bà H bỏ nhà đi không biết lý do và có nhắn tin cho ông Y rằng không còn Tong ông Y nữa, muốn được tự do. Ông Y đã đến nhà mẹ vợ để năn nỉ và xin lỗi vợ quay lại nhưng bà H và cả gia đình không ai tiếp chuyện nên từ đó ông Y không đến nữa. Ông Y cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn và ông Y đã từng ly hôn nên không muốn ly hôn lần nữa, vì vậy ông Y không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân ông Y và bà H có 02 con chung là Tăng Anh T, sinh ngày 25/12/2016 và Tăng Gia P, sinh ngày 09/9/2019, hiện nay cháu T đang ở với ông Y, cháu P đang ở với bà H. Nếu Tòa án giải quyết cho bà H ly hôn ông Y thì ông Y đồng ý nuôi dưỡng cháu T và giao cháu P cho bà H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật; bị đơn vắng mặt tại các phiên tòa sơ thẩm là chưa chấp hành pháp luật và xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung: Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà H được ly hôn ông Y; về con chung, căn cứ tình hình thực tế và thỏa thuận của các đương sự trong quá trình tố tụng, đề nghị giao cháu T cho ông Y được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu P cho bà H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con: Bà H và ông Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Tòa án nhân dân huyện M nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Ông Tăng Cường Y có nơi cư trú tại huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Trần Thúy H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn ông Tăng Cường Y và tranh chấp về con chung khi ly hôn nên xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Tăng Cường Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia các phiên tòa sơ thẩm ngày 29/4/2022 và ngày 27/5/2022, nhưng ông Y đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông Y theo quy định.

[2]. *Về hôn nhân:* Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 28/2016, ngày 20/6/2016 của Ủy ban nhân dân xã LT, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xác định hôn nhân giữa bà Trần Thúy H và ông Tăng Cường Y là hợp pháp. Sau thời gian chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2021 thì vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau. Hai bên đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay, không còn phụ thuộc nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Bà H xác định đến nay tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc và mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục để đoàn tụ sống chung với ông Y nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà H được ly hôn ông Y. Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân giữa bà H và ông Y đã đến

mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho bà H được ly hôn ông Y theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[3]. *Về con chung*: Trong thời kỳ hôn nhân bà H và ông Y có 02 con chung là Tăng Anh T, sinh ngày 25/12/2016 và Tăng Gia P, sinh ngày 09/9/2019. Xét thấy, hiện nay cháu T đang sống với ông Y và cháu P đang sống với bà H, do đó giao cháu T cho ông Y được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu P cho bà H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà H và ông Y không yêu cầu nên bà H và ông Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4]. *Về tài sản và nợ chung*: Bà H và ông Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì nguyên đơn bà H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Bà Trần Thúy H được ly hôn ông Tăng Cường Y.

2. *Về con chung*: Giao cháu Tăng Gia P, sinh ngày 09/9/2019 cho bà Trần Thúy H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Tăng Anh T, sinh ngày 25/12/2016 cho ông Tăng Cường Y được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trần Thúy H và ông Tăng Cường Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc các tổ chức, cá nhân được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. *Về tài sản và nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về án phí:* Bà Trần Thúy H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009658 ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Trần Thúy H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã LT, huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Duy